|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** |
| **Môn:** | **Hoạt động trải nghiệm- CĐ** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn |
| **Tiết CT:** | **86** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Sáu ngày 04/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đề xuất được những cách làm cụ thể để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn.

*-* Phát triển năng lực *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp. *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề. Nêu được những lời nói, việc làm để nuôi dưỡng và giữ gìn tình bạn trong một số tình huống thực tế. Chia sẻ được kinh nghiệm của bản thân trong việc nuôi dưỡng và giữ gìn tình bạn. Phát triển kĩ năng hợp tác, nâng cao tính đoàn kết giữa các HS trong lớp.

*-*Hình thành phẩm chất *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-Giáo viên:** Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.Giấy A3, bút, bút màu. Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**- Học sinh:** SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU****a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng- Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.**b. Cách tiến hành** - GV tổ chức cho HS chia sẻ về tình bạn, kỉ niệm của mình với một hoặc nhiều bạn khác - GV mời 1 – 2 HS chia sẻ. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Để có được tình bạn đẹp các em hãy đến với bài học ngày hôm nay –* ***Tuần 29 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn.*****2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI****Hoạt động 1: Gắn kết tình bạn****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:- Hiểu được vai trò và ý nghĩa của việc đoàn kết, gắn kết với bạn bè. - Tăng cường khả năng phối hợp đồng đội, phát triển kĩ năng hợp tác giữa các HS trong lớp. **b. Cách tiến hành:**- GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 HS.- GV chuẩn bị trước các đôi dép có thiết kế đặc biệt để 4 HS xỏ chân được cùng một lúc. - GV giới thiệu cả lớp cùng tham gia trò chơi *Gắn kết tình bạn.* - GV phổ biến luật chơi:+ HS thành lập các đội chơi, mỗi đội có 4 thành viên. + Các thành viên cùng di chuyển trên đôi dép từ vạch xuất phát tới vạch đích. + Đội chơi về đích đầu tiên với đủ 4 thành viên cùng di chuyển trên đôi dép là đội chiến thắng. Ảnh có chứa người, cậu bé, trang phục, Tác phẩm nghệ thuật của trẻ con  Nội dung do AI tạo ra có thể không chính xác.- GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc và ý nghĩa của trò chơi. - GV kết luận: *Trong mọi hoạt động hằng ngày, các em cần sự hợp tác, gắn kết với bạn bè. Khi các em cùng nhau phối hợp để thực hiện một nhiệm vụ thì nhiệm vụ đó sẽ được hoàn thành nhanh chóng và dễ dàng hơn. Còn khi các em không có sự gắn kết thì chỉ một nhiệm vụ nhỏ cũng có thể gặp khó khăn, dễ thất bại.* **Hoạt động 2: Tìm hiểu về những cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được những lời nói, việc làm để nuôi dưỡng và giữ gìn tình bạn trong một số tình huống thực tế. **b. Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Đọc kĩ 4 tình huống trong SGK tr.86 và thảo luận về những lời nói, việc làm em có thể thực hiện trong mỗi tình huống.* + Tình huống 1: Em nhìn thấy bạn bị bắt nạt. + Tình huống 2: Bạn của em được chọn vào đội tuyển Cờ vua của trường.+ Tình huống 3: Em gặp lại bạn học cũ.+ Tình huống 4: Bạn thân của em rất buồn vì bị bố mẹ hiểu lầm. - GV hướng dẫn HS thảo luận và ghi lại kết quả theo gợi ý sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tình huống** | **Lời nói** | **Việc làm** |
| Tình huống 1 | ... | ... |
| Tình huống 2 | ... | ... |
| Tình huống 3  | ... | ... |
| Tình huống 4 | ... | ... |

- GV mời 2 – 3 nhóm chia sẻ ý kiến về những lời nói, việc làm mình có thể thực hiện trong tình huống. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).- GV nhận xét, ghi nhận đáp án hợp lí: *+ Tình huống 1: Em sẽ đứng ra giảng hòa giữa các bạn, khuyên các bạn nên nói chuyện, trao đổi với nhau để giải quyết mâu thuẫn chứ không nên bắt nạt bạn.* *+ Tình huống 2: Em sẽ chúc mừng bạn và cổ vũ bạn cố gắng thi đấu cho đội tuyển của trường.* *+ Tình huống 3: Em sẽ bắt chuyện và hỏi thăm về tình trạng sức khỏe, cuộc sống của bạn, đồng thời có thể cùng bạn ôn lại kỉ niệm cũ.* *+ Tình huống 4: Em sẽ an ủi bạn đồng thời động viên bạn nên cởi mở, giải thích trực tiếp với bố mẹ để gia đình vui vẻ, đầm ấm.* - GV mời một số HS chia sẻ những kinh nghiệm của bản thân trong việc nuôi dưỡng và giữ gìn tình bạn, khuyến khích HS nêu ví dụ thực tế.- GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí: *+ Giúp đỡ bạn khi cần thiết.**+ Quan tâm đến sở thích của bạn.* *+ Hỗ trợ bạn học tập.**+ Cùng bạn rèn luyện sức khỏe.**+ Khuyến khích bạn thể hiện sở thích...* - GV kết luận: *Tình bạn có vị trí quan trọng đối với mỗi chúng ta. Ai trong cuộc sống cũng cần có những người bạn bên cạnh để chia sẻ buồn vui, giúp đỡ, quan tâm, động viên nhau cùng cố gắng. Có rất nhiều cách để nuôi dưỡng tình bạn. Các em hãy lựa chọn những lời nói, việc làm phù hợp với bản thân để nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn.* **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.**b. Cách tiến hành*****Bài tập trắc nghiệm:*** - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:**Câu 1:** Tình bạn là gì?A. Là mối quan hệ đem lại sự thân thiết, chia sẻ giữa hai người. B. Là mối quan hệ được xây dựng bằng lòng tin, sự thấu hiểu, tình cảm trong sáng giữa hai hoặc nhiều người.C. Là mối quan hệ bình đẳng đôi bên cùng có lợi. D. Là mối quan hệ giữa hai bạn cùng giới.**Câu 2:** Nhận định nào sau đây là đúng?A. Học sinh có mối quan hệ bạn bè tốt là người có khó khăn trong cuộc sống.B. Học sinh có mối quan hệ bạn bè tốt là người có thành tích học tập tốt.C. Học sinh có mối quan hệ bạn bè tốt là người có kĩ năng giao tiếp, hướng ngoại. D. Học sinh có mối quan hệ bạn bè tốt là người được giao làm nhiệm vụ của lớp.**Câu 3:** Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về chủ đề tình bạn?A. Ăn chọn nơi, chơi chọn bạn.B. Trăm hay không bằng một thấy.C. Nhất tự vi sư, bán tự vi sư.D. Không thầy đố mày làm nên.**Câu 4:** Nội dung nào dưới đây không phải là cách để giữ gìn tình bạn?A. Bắt ép bạn giúp đỡ mình lúc mình không làm được bài.B. Thường xuyên trò chuyện với bạn bè.C. Luôn giúp đỡ bạn bè trong học tập, rèn luyện.D. Động viên các bạn cùng tham gia hoạt động tập thể.**Câu 5:** Cách nào sau đây xây dựng tình bạn?A. Sống khép kín không muốn ảnh hưởng đến bạn khác.B. Luôn tin tưởng, tôn trọng, lắng nghe bạn.C. Rụt rè, e ngại khi tiếp xúc với bạn. D. Ngại giao tiếp với bạn.- GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **Đáp án** | **B** | **C** | **A** | **A** | **B** |

**\* CỦNG CỐ**- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.- GV nhắc nhở HS:+ Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.+ Tìm hiểu thêm cách nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn. + Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp. | - HS chia sẻ.- HS lắng nghe GV giới thiệu bài học. - HS làm việc nhóm. - HS lắng nghe. - HS chia sẻ. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS làm việc nhóm. - HS quan sát, thực hiện. - HS trình bày. - HS chia sẻ. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe câu hỏi. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu- HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………